TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỘC CHÂU** **TỈNH SƠN LA**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 93/2023/HS-ST
Ngày 06-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỘC CHÂU, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Trung Kiên.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Tường Duy Bình và bà Nguyễn Thị Hiền.

- Thư ký phiên toà: Ông Hà Văn Yến - Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu tham gia phiên toà: Bà Trịnh Thị Thuỷ - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 82/2023/TLST-HS ngày 24 tháng 02 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 93/2023/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 3 năm 2023 đối với bị cáo:

Lường Văn T, sinh năm 1987, tại huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La; nơi cư trú: Bản N2, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ văn hoá: 09/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lường Văn Ú và bà Đèo Thị M; bị cáo có vợ là Hoàng Thị C (đã ly hôn) và có 02 con; tiền án: Ngày 25/5/2021 Toà án nhân dân huyện H, tỉnh Q xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2021; tiền sự: Không; nhân thân: Ngày 02/5/2018 Toà án nhân dân huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng. Chấp hành xong ngày 02/5/2020; bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/12/2022 đến nay. Có mặt.

Bị hại: Anh Mùa A L, sinh năm 1989, nơi cư trú: Bản T 2, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Hà Văn L, sinh năm 1990, nơi cư trú: Bản N2, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lường Văn T nghiện chất ma tuý nên thường đi lang thang lợi dụng sơ hở của người dân trong việc quản lý tài sản để thực hiện hành vi trộm cắp. Tường quan sát tại nán nương Mùa A L, sinh năm 1989, trú quán bản T2, xã C, huyện M

có chuồng chăn nuôi dê, không có người trông coi nên nảy sinh ý định trộm cắp để bán lấy tiền chi tiêu. Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 27 tháng 12 năm 2022 T mượn chiếc xe máy BKS: 26F9-2443 của anh rể là Hà Văn L, sinh năm 1990, trú quán bản N2, xã M, huyện M, tỉnh Sơn La mang theo 02 bao tải dứa, 04 đoạn dây và 01 chiếc đèn pin điều khiển xe máy đi đến lán nương của L. Khi đi đến nơi vào khoảng 04 giờ 30 phút ngày 28/12/2022 quan sát không có ai, T dùng đền pin soi bắt 02 con dê cho vào 02 chiếc bao tải, dùng dây buộc miệng bao vác ra chỗ để xe máy, cho 02 bao tải dựng dê lên xe máy để chở về. Vừa lúc đó Mùa A G, sinh năm 1990, trú quán bản T2, xã C, huyện M là hàng xóm của Mùa A L phát hiện, tri hô và đuổi theo T. Khi T bỏ chạy khoảng 1km thì gặp tổ công tác Công an xã C đang trên đường đi tuần tra phát hiện, cùng Mùa A Ga bắt quả tang thu giữ tang vật chứng Tường vừa trộm cắp.

Ngày 28/12/2022 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu tiến hành khám nghiệm hiện trường xác định nơi Lường Văn T trộm cắp tài sản là khu vực nương tại bản T2, xã C, huyện M: Hướng Nam tiếp giáp đường liên bản T - M. Hướng Đông tiếp giáp nương của Mùa A T. Hướng Tây tiêp giáp nương của Mùa A S. Trên nương có chuồng dê của gia đình Mùa A L.

Vị trí số 1 là chuồng dê kích thước dài 6,2m, rộng 3,2m, cao 2,4m được làm bằng gỗ, mái lợpk broximang; vị trí số 2 là nơi phát hiện 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu xanh đen trắng, vị trí 2 cách lề đường bên phải hướng đi về bản Tà Số 2 là 03m và cách của ra vào nương chăn dê 50m. Quá trình khám nghiệm thu giữ 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu xanh đen trắng.

Ngày 29/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu yêu cầu Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu định giá đối với 02 con dê do Lường Văn T trộm cắp. Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Mộc Châu kết luận: 01 con dê cái lông màu trắng, vàng nặng 29kg, trị giá 3.480.000đ; 01 con dê cái lông vàng nặng 31kg trị giá 3.720.000đ. Tổng giá trị là 7.200.000đ. Ngày 30/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 02 con dê cho Mùa A L. Mùa A L không yêu cầu Lường Văn T phải bồi thường.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bị hại không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận của Hội đồng định giá nêu trên.

Bản cáo trạng số: 37/CT-VKS ngày 23 tháng 02 năm 2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu truy tố bị cáo Lường Văn T về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu giữ nguyên quan điểm truy tố Lường Văn T về tội "Trộm cắp tài sản". Đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội "Trộm cắp tài sản". Căn cứ khoản 1 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Lường Văn T từ 26 tháng đến 32 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ: 02 chiếc bao tải dứa màu trắng, kích thước (58x95)cm, trên hai bao tải đều ghi " Thức ăn hỗn hợp lợn con P02". Tại phần miệng mỗi bao có buộc một đoạn dây nilon màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đèn pin, kiểu pin đội đầu bằng nhựa màu đen (không có dây đội đầu) trên đèn pin gắn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3m, rộng 2cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lường Văn T ngày 28/10/2022, kq: Âm tính; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu xanh đen trắng có dán logo " Asia HELMETAC" đã qua sử dụng.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 con dê cái lông màu trắng, vàng nặng 29kg; 01 con dê cái lông vàng nặng 31kg cho người bị hại Mùa A L.

Chấp nhận việc cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 01 xe máy nhãn hiệu LIFAN, kiểu dáng DREAM, màu nâu, BKS: 26F9-2443, số khung:VDRDCGD14DG002912, số máy YLFIP50FMG-30042866 cho người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan anh Hà Văn Lg quản lý, sử dụng.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 13; Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc người bị hại anh Mùa A L không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

4. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo nhất trí với cáo trạng và đề nghị của đại diện Viện kiểm sát.

Lời nói sau cùng của bị cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Xét về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Mộc Châu, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về tố tụng: Tại phiên toà, người bị hại Mùa A L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn L vắng mặt, nhưng có đơn xin xét xử vắng mặt và có lời khai tại cơ quan điều tra, việc vắng mặt của bị hại Mùa A L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn L không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án nên

Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt người bị hại Mùa A L, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Hà Văn L, theo quy định tại Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

[3]. Tại phiên toà bị cáo Lường Văn T thừa nhận: Ngày 28/12/2022 đã lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 con dê cái lông màu trắng, vàng nặng 29kg, trị giá 3.480.000đ; 01 con dê cái lông vàng nặng 31kg trị giá 3.720.000đ. Tổng giá trị là 7.200.000đ của anh Mùa A L.

Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa ngày hôm nay phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra; lời khai của người làm chứng, vật chứng của vụ án, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản định giá tài sản và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Từ các căn cứ trên có đủ cơ sở kết luận: Hành vi lén lút chiếm đoạt tài sản trị giá 7.200.000đ của bị cáo Lường Văn T đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, dân sự bị cáo nhận thức rõ được hành vi của mình là nguy hiểm cho xã hội và bản thân, nhưng do nghiện chất ma tuý, hám lời bất chính, thiếu ý thức tu dưỡng rèn luyện bản thân, coi thường kỷ cương xã hội và pháp luật của Nhà nước nên bị cáo đã thực hiện tội phạm. Hành vi thực hiện tội phạm của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm hại trực tiếp đến quyền sở hữu tài sản của công dân, gây mất trật tự trị an, an toàn xã hội ở địa phương. Do đó bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu, là đối tượng nghiện chất ma túy. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích. Ngày 25/5/2021 Toà án nhân dân huyện Hải Hà, tỉnh Quảng Ninh xử phạt 09 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 07/01/2021, chấp hành xong án phí hình sự sơ thẩm ngày 20/8/2021. Bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm, do đó bị cáo bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

[4]. Về hình phạt bổ sung: Quá trình điều tra và xét hỏi tại phiên tòa thấy rằng bị cáo không có tài sản nên không phạt bổ sung - phạt tiền đối với bị cáo theo quy định của khoản 5 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Vật chứng vụ án vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 02 chiếc bao tải dứa màu trắng, kích thước (58x95)cm, trên hai bao tải đều ghi " Thức ăn hỗn hợp lợn con P02". Tại phần miệng mỗi bao có buộc một đoạn dây nilon màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đèn pin, kiểu pin đội đầu bằng nhựa màu đen (không có dây đội đầu) trên đèn pin gắn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3m, rộng 2cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc

phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lường Văn T ngày 28/10/2022, kq: Âm tính; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu xanh đen trắng có dán logo " Asia HELMETAC" đã qua sử dụng. Không còn giá trị sử dụng, cần tịch thu tiêu hủy.

Đối với 01 con dê cái lông màu trắng, vàng nặng 29kg; 01 con dê cái lông vàng nặng 31kg là tài sản hợp pháp của người bị hại Mùa A L. Ngày 30/12/2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện Mộc Châu đã giao trả 02 con dê cho Mùa A L là đúng quy định của Pháp luật, cần chấp nhận.

Đối với 01 xe máy nhãn hiệu LIFAN, kiểu dáng DREAM, màu nâu, BKS: 26F9-2443, số khung: 002912, số máy 30042866 (xe đã qua sử dụng cũ) là tài sản hợp pháp của Hà Văn L. Việc bị cáo sử dụng xe làm phương tiện thực hiện tội phạm Hà Văn L không biết. Do đó ngày 07/02/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện Mộc Châu đã trả lại cho anh Hà Văn L là đúng quy định của Pháp luật, cần chấp nhận.

[6]. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 13; Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Sau khi sự việc xẩy ra Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Mộc Châu đã giao trả cho anh Mua A L tài sản bị trộm và anh Lử không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác, xét là tự nguyện cần chấp nhận.

[7]. Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[8]. Thời hạn tạm giam của bị cáo còn dưới 45 ngày nên cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo thi hành án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Lường Văn T phạm tội: "Trộm cắp tài sản".

Xử phạt bị cáo Lường Văn T 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 28/12/2022.

Không áp dụng hình phạt Bổ sung - Phạt tiền đối với bị cáo.

2. Về vật chứng vụ án: Căn cứ khoản 1, 2 Điều 47; Điều 48 của Bộ luật Hình sự; khoản 1, 2, 3 Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 02 chiếc bao tải dứa màu trắng, kích thước (58x95)cm, trên hai bao tải đều ghi " Thức ăn hỗn hợp lợn con P02". Tại phần miệng mỗi bao có buộc một đoạn dây nilon màu đỏ, đã qua sử dụng; 01 chiếc đèn pin, kiểu pin đội đầu bằng nhựa màu đen (không có dây đội đầu) trên đèn pin gắn băng dính màu đen, đã qua sử dụng; 01 sợi dây cao su màu đen dài 3m, rộng 2cm, đã qua sử dụng; 01 chiếc phong bì thư do Bưu điện phát hành còn nguyên niêm phong một mặt có ghi dòng chữ: test thử ma túy của Lường Văn T ngày 28/10/2022, kq: Âm tính; 01 chiếc mũ bảo hiểm loại có cằm màu xanh đen trắng có dán logo " Asia HELMETAC" đã qua sử dụng.

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 27/02/2023 giữa Công an huyện Mộc Châu và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Mộc Châu.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 con dê cái lông màu trắng, vàng nặng 29kg; 01 con dê cái lông vàng nặng 31kg cho anh Mùa A L.

Chấp nhận việc Cơ quan điều tra đã trả lại 01 xe máy nhãn hiệu LIFAN, kiểu dáng DREAM, màu nâu, BKS: 26F9-2443, số khung: 002912, số máy: 30042866 (xe đã qua sử dụng cũ) cho anh Hà Văn L.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 13; Điều 584; Điều 585; Điều 589 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận việc người bị hại anh Mùa A L không yêu cầu bị cáo bồi thường khoản tiền nào khác.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Lường Văn T phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, ngày 06/4/2023.

Bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản sao bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Sơn La;
- Sở tư pháp tỉnh Sơn La;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- VKSND huyện Mộc Châu;
- Công an huyện Mộc Châu;
- Trại giam;
- THAHS;
- Chi cục THADS huyện Mộc Châu;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Nguyễn Trung Kiên